

Bản án số: **15/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 04-02-2021

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Phụng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thanh Hương

Bà Bùi Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 497/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020 về việc “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Dương Hải Y, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Thôn C, xã D, huyện E, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Anh Ngô Đình Đ, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Ấp B, xã A, huyện H, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nguyên đơn chị Nguyễn Dương Hải Y trình bày: Chị và anh Ngô Đình Đ tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn năm 2019 tại Ủy ban nhân xã A, huyện H, tỉnh Đồng Nai. Cuộc sống chung của anh chị không hạnh phúc và xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Đ thường xuyên chửi mắng, đánh đập chị. Chị đã nhiều lần nhờ cha mẹ chồng khuyên giải nhưng anh Đ

vẫn kiếm có để đánh chị. Ngoài ra, anh Đ còn có lời lẽ xúc phạm chị và mẹ ruột chị. Anh chị đã sống ly thân từ ngày 18/02/2020 đến nay. Trong thời gian không sống chung, anh Đ không có thiện chí hòa giải đoàn tụ hàn gắn tình cảm vợ chồng mà liên tục gọi điện, nhắn tin hăm dọa chị. Hiện nay, tình cảm vợ chồng đã không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: anh chị không có con chung.

Về tài sản chung: anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: anh chị không có nợ chung.

- Bị đơn anh Ngô Đình Đ đã được triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên không có lời khai.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cơ bản đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Nguyên đơn chị Nguyễn Dương Hải Y đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Bị đơn anh Ngô Đình Đ đã không chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Dương Hải Y được ly hôn với anh Ngô Đình Đ. Về con chung: không có nên đề nghị không giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung đề nghị không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Ngô Đình Đ đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai, nên căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Đ là phù hợp.

Chị Nguyễn Dương Hải Y có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Y là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Dương Y và anh Ngô Đình Đ tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện H, tỉnh Đồng Nai nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy: Chị Nguyễn Dương Hải Y khai cuộc sống chung của anh chị không hạnh phúc và xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Đ thường xuyên chửi mắng, đánh đập chị. Chị đã nhiều lần nhờ cha mẹ chồng khuyên giải nhưng anh Đ vẫn kiên cố để đánh chị. Ngoài ra, anh Đ còn có lời lẽ xúc phạm chị và mẹ ruột chị. Anh chị đã sống ly thân từ ngày 18/02/2020 đến nay. Việc chị Y và anh Đ không còn sống chung với nhau là có thật, đã được chính quyền địa phương xác nhận tại biên bản xác minh ngày 02/11/2020 (bút lục 26). Ngoài ra, việc anh Đ đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không đến làm việc cũng cho thấy sự bỏ mặc, không quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân của chính mình. Xét thấy tình trạng hôn nhân của chị Y và anh Đ mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Y là phù hợp với Điều 56 Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: anh chị không có con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Y trình bày không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Đ đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến làm việc nên không có lời khai do vậy Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị Y trình bày anh chị không có nợ chung. Anh Đ đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến làm việc nên không có lời khai do vậy Tòa án không xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Y phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Về ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35; Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho chị Nguyễn Dương Hải Y được ly hôn với anh Ngô Đình Đ.

2. Về con chung: không có.

3. Về tài sản chung: không giải quyết.

4. Về nợ chung: không giải quyết.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Dương Hải Y phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí chị Y đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo biên lai thu số 0004126 ngày 03 tháng 10 năm 2020 được trừ vào án phí. Chị Nguyễn Dương Hải Y đã nộp đủ tiền án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Dương Hải Y và anh Ngô Đình Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND cấp xã;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thanh Phụng